

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung dự toán ngân sách năm 2024 cho Sở Giáo dục và Đào tạo

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ GDĐT - Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Nghị quyết số 92/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và nội dung, mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2023" trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 5500/STC-HCSN ngày 26/11/2024 (trên cơ sở đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 2580/SGDĐT-KHTC ngày 12/11/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích 3.630.414.000 đồng từ nguồn ngân sách cấp tỉnh năm 2024 để bổ sung dự toán cho Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các chính sách cho giáo viên và học sinh, trong đó:

a) Trích 1.807.020.000 đồng từ nguồn "Chính sách đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2023-2025 và nội dung, mức chi thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 92/2022/NQ-HĐND" của HĐND tỉnh được bố trí trong dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 (tại khoản 2 Mục II Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 3355/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh) để thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 92/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh.

b) Trích 962.370.000 đồng từ nguồn “Cấp bù miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021” của Chính phủ được bố trí trong dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 (tại mục 47 Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Quyết định số 3355/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh) để thực hiện chính sách theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ:

- Chính sách hỗ trợ chi phí học tập: 496.700.000 đồng;
- Chính sách miễn, giảm học phí: 465.670.000 đồng.

c) Trích 861.024.000 đồng từ nguồn “Dự kiến bổ sung hệ số lương định kỳ, đảm bảo tỷ lệ (%) chi hoạt động sự nghiệp giáo dục và các chế độ, chính sách giáo dục đào tạo, dạy nghề khác theo quy định” được bố trí trong dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 (tại khoản 2 Mục II Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 3355/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh) để chi trả các chế độ, chính sách cho giáo viên và học sinh:

- Chính sách học bổng cho người khuyết tật (quy định tại Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐTBLĐTBXH-BTC): 464.256.000 đồng;

- Chính sách ưu đãi đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP): 210.749.000 đồng;

- Phụ cấp thu hút giáo viên trường Chuyên năm 2024 (quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP): 186.019.000 đồng.

Điều 2. Giao trách nhiệm thực hiện:

- Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện giải ngân nguồn kinh phí kịp thời, đúng quy định.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Sở Giáo dục và Đào tạo (đơn vị đề nghị), Sở Tài chính (cơ quan thẩm định, tham mưu) chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra về tính chính xác của thông tin, số liệu, kinh phí cấp, sự phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP Trần Tuấn Nghĩa;
- Phòng Tổng hợp;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Châu

